

# BẢN TIN TÀI CHÍNH

**THÁNG 05/2012**

[www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

## BẢN TIN SỐ 05.2012

### THÔNG TIN VĨ MÔ

### THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

### THÔNG TIN PHÁP LUẬT

### GÓC TRAO ĐỔI DN

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

#### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

29 - 31 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

#### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

124 Nguyễn Thị Minh Khai

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

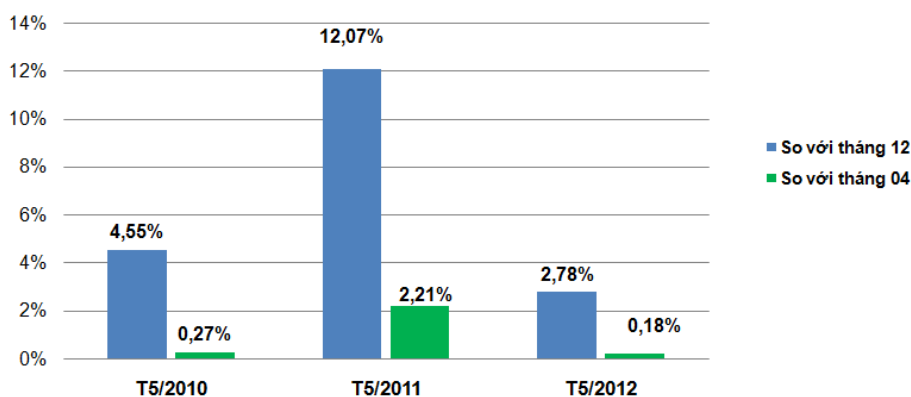
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

## THÔNG TIN VĨ MÔ THÁNG 05/2012

Chỉ số	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+ 0,18%	+ 8,34%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 4,4%	+ 6,8%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTD	+ 0,6%	+ 18,8%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	+ 1,5%	+ 25,8%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 9,4%	+ 13,2%

Mức tăng CPI tháng 05 mỗi năm



Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

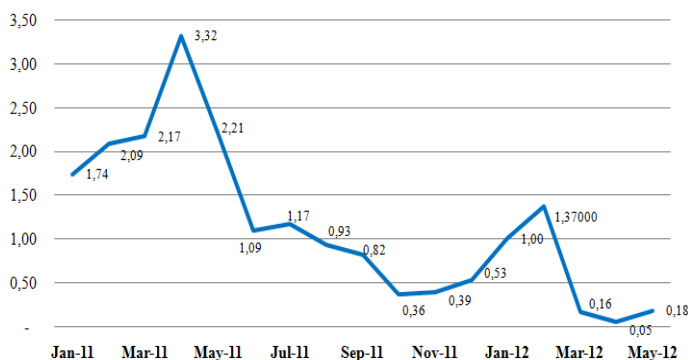
### Chỉ số tiêu dùng tháng 05/2012 tăng 0,18% so với tháng 04/2012

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 05/2012 tăng 0,18% so với tháng trước, đây là mức tăng thấp nhất so với mức tăng cùng kỳ của nhiều năm trước. CPI tháng 05/2012 tăng 2,78% so với tháng 12/2011, thấp nhất trong 3 năm qua, và tăng 8,34% so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân 5 tháng đầu năm tăng 13,3% so với bình quân cùng kỳ năm 2011.

Giá cả ở hai nhóm Hàng ăn và dịch vụ ăn uống và Nhà ở và vật liệu xây dựng tiếp tục giảm so với tháng 04, với mức giảm lần lượt là 0,14% và 0,97%.

Trong khi đó, các nhóm hàng còn lại chỉ tăng nhẹ, ngoại trừ mức tăng 1,32% và 0,63% ở hai nhóm hàng Giao thông và Văn hóa giải trí du lịch.

**Diễn biến CPI qua các tháng**



Không nằm trong rõ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 05/2012 giảm 2,17% so với tháng trước; giảm 5,6% so với tháng 12/2011 và tăng 11,78% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 05/2012 tăng 0,06% so với tháng trước; giảm 1% so với tháng 12/2011 và tăng 0,19% so với cùng kỳ năm 2011.

### **Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 05/2012 ước tính đạt 9,1 tỷ USD**

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 05/2012 ước tính đạt 9,1 tỷ USD, tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 25,8% so với cùng kỳ năm 2011. Tính chung 5 tháng đầu năm 2012, tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 42,9 tỷ USD, tăng 24,1% so với cùng kỳ năm trước. Về thị trường hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam 5 tháng đầu năm 2012, Hoa Kỳ là thị trường lớn nhất, tiếp đến là EU, ASEAN, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 05/2012 ước tính đạt 9,8 tỷ USD, tăng 9,4% so với tháng trước và tăng 13,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 05 tháng đầu năm 2012, tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 43,5 tỷ USD, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2011. Về thị trường nhập khẩu hàng hóa trong 5 tháng đầu năm nay, Trung Quốc là thị trường lớn nhất, tiếp đến là ASEAN, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU và Hoa kỳ.

Nhập siêu tháng 05 ước tính 700 triệu USD, bằng 7,7% kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Nhập siêu 5 tháng đầu năm 2012 là 622 triệu USD, bằng 1,5% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu, thấp hơn rất nhiều so với cùng kỳ nhiều năm qua.

### **Thu hút FDI trong 5 tháng đầu năm 2012**

Theo tổng cục thống kê, thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến thời điểm 20/05/2012 đạt 5,32 tỷ USD, bằng 68,2% cùng kỳ năm trước, bao gồm: vốn đăng ký của 283 dự án được cấp phép mới đạt 4,12 tỷ USD, bằng 58% số dự án và bằng 74,7% so với cùng kỳ năm 2011; vốn đăng ký bổ sung của 82 lượt dự án được cấp phép từ các năm trước là 1,2 tỷ USD. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 5 tháng đầu năm ước tính đạt 4,5 tỷ USD, giảm 0,2% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 5 tháng đầu năm 2012 lĩnh vực công nghiệp chế biến vượt lên đứng đầu trong các lĩnh vực thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ hai và lĩnh vực vận tải kho bãi đứng thứ ba.

Có 39 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2012, Nhật Bản là nước dẫn đầu với 3,68 tỷ USD (chiếm 69,1%), tiếp đến vị trí thứ hai là British Virgin Islands và vị trí thứ ba là Hồng Kông.

Bình Dương tiếp tục là địa phương thu hút nhiều vốn FDI nhất với 1,6 tỷ USD vốn đăng ký mới và tăng thêm (chiếm 30,1%), tiếp đến là Hải Phòng và đứng thứ ba là Đồng Nai.

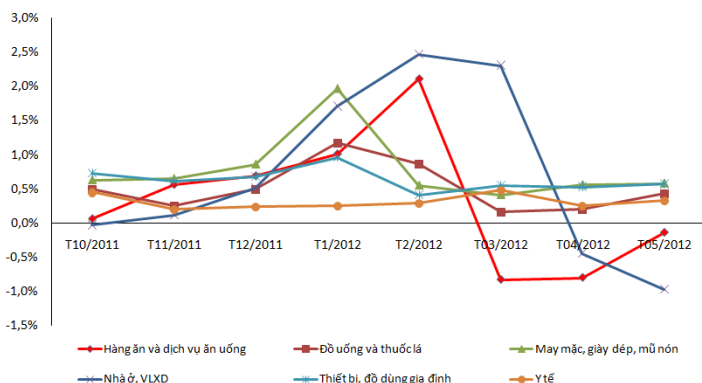
### **Một số dự án lớn được cấp phép trong 5 tháng đầu năm 2012**

Dự án khu đô thị Tokyu Bình Dương do nhà đầu tư Nhật Bản đầu tư tại Bình Dương với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,2 tỷ USD; dự án Cty TNHH Sản xuất lốp xe Bridgestone VN; dự án sản xuất và xuất khẩu 100% sản phẩm lốp cao su do Nhật Bản đầu tư tại Hải Phòng với tổng vốn đầu tư 574,8 triệu USD; dự án Công ty sản xuất toàn cầu LIXIL Việt Nam tại Đồng Nai với tổng vốn đầu tư 441 triệu USD; dự án nhà máy sản xuất sợi tại KCN Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh của nhà đầu tư Hồng Kông với tổng vốn đầu tư 300 triệu USD; dự án Công ty TNHH Công nghiệp Nishina Việt Nam tại Hải Phòng với tổng vốn đầu tư 250 triệu USD.

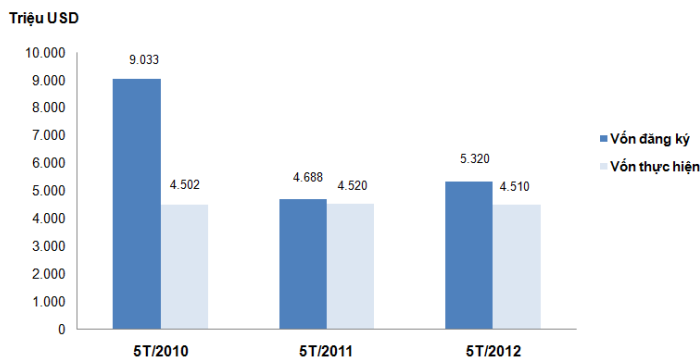
*Nguồn: FPTs tổng hợp*

# Thông số vĩ mô

Biến động chỉ số giá các nhóm ngành

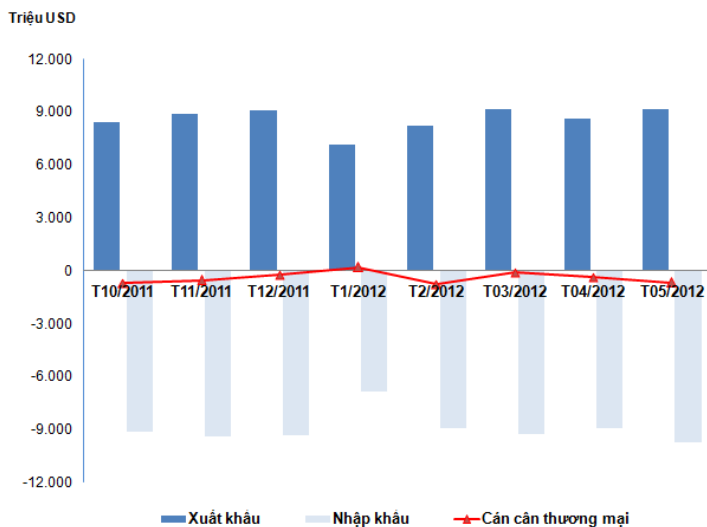


Vốn FDI tháng 05 hàng năm

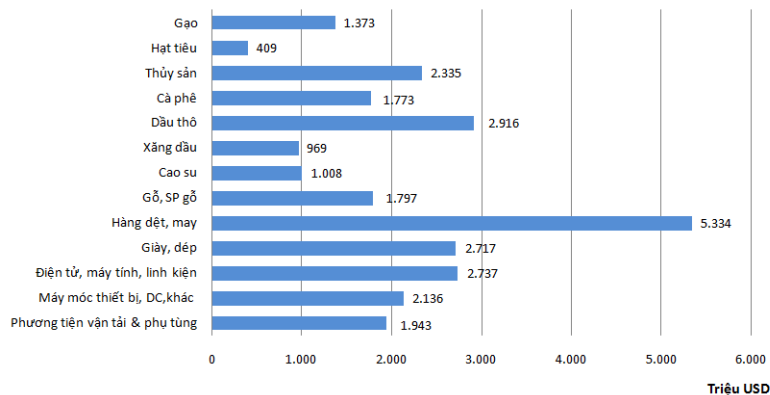


Nguồn: GSO, FIA

Tình hình XNK qua các tháng

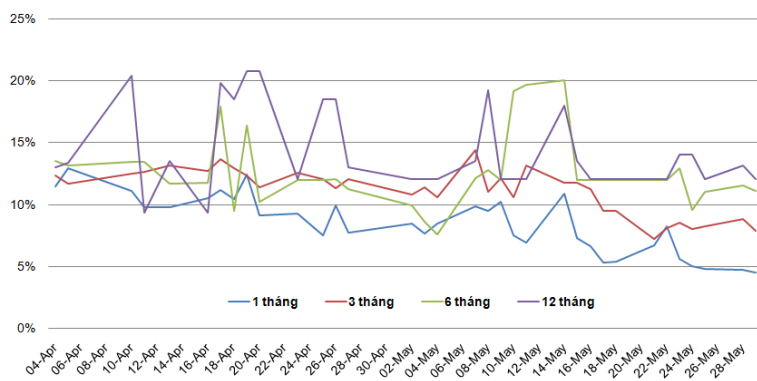


Kim ngạch xuất khẩu 5 tháng đầu năm 2012

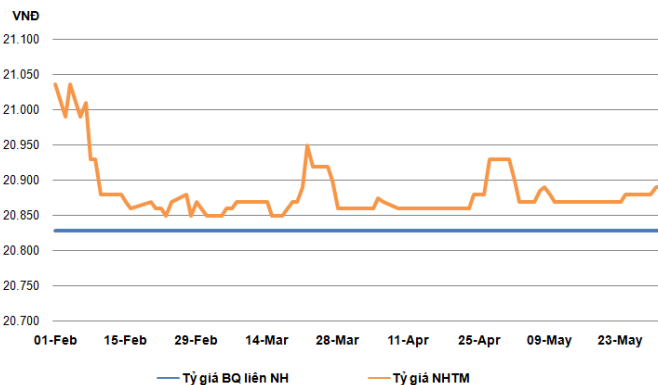


Nguồn: GSO

Biến động LSBQ liên NH từ tháng 05/2012



Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM



Nguồn: SBV, VCB

## I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

### 1. Kỳ vọng đề án xử lý nợ xấu

*Trước tình hình nợ xấu của các NHTM đang có xu hướng tăng cao, Chính phủ vừa giao NHNN xây dựng đề án thành lập công ty mua bán nợ xấu. Quyết định này của Chính phủ đã được sự ủng hộ của các chuyên gia kinh tế cũng như NHTM. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là nguồn vốn để xử lý nợ xấu sẽ lấy từ đâu và triển khai thực hiện như thế nào để tiết kiệm và đạt hiệu quả tốt nhất.*

#### 100.000 tỷ đồng từ đâu?

Trong cuộc họp cuối tuần qua với 14 NHTM lớn (G14+1), NHNN cho biết sẽ thành lập công ty mua bán nợ với số nợ mua có thể lên tới 100.000 tỷ đồng. Mục đích của giải pháp này nhằm lành mạnh hóa bảng cân đối tài sản của các NHTM và doanh nghiệp, qua đó sẽ đẩy mạnh tín dụng vào nền kinh tế, tháo gỡ sự ngưng trệ lưu chuyển dòng vốn giữa NH và doanh nghiệp.

Theo TS. Lê Xuân Nghĩa, gói tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp như điều chỉnh kỳ hạn nợ, giữ nguyên nhóm nợ đã điều chỉnh, giảm lãi suất nợ điều chỉnh, bỏ lãi suất phạt giãn nợ, giảm nợ, áp trần cho vay 14%/năm ở 4 lĩnh vực ưu tiên... chỉ có tác dụng hạn chế.

Bởi thực tế nhiều NHTM không muốn giãn nợ và điều chỉnh giảm lãi suất do sợ ảnh hưởng đến lợi nhuận. Nguyên nhân chính do các NHTM đang “ôm” một khoản nợ xấu nên phải giữ lãi suất cho vay cao hơn thị trường khoảng 2-3%.

Ngoài ra, dù giảm lãi suất nhưng không cho vay mới, doanh nghiệp không tiếp cận được nguồn vốn giá rẻ nên gói này cũng không có ý nghĩa gì. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp đủ điều kiện vay thì đã vay lãi suất 14%/năm rồi, nên có cho vay lãi suất 13%/năm họ cũng không vay.

Điều này cho thấy “đóng băng” tín dụng phổ biến ở tất cả khu vực nền kinh tế, nên vấn đề xử lý nợ xấu là biện pháp sống còn.

Theo TS. Võ Trí Thành, Phó Viện trưởng Viện Quản lý kinh tế Trung ương, Chính phủ đã thể hiện sự kiên quyết trong xử lý dứt điểm nợ xấu. Nhiệm vụ này được giao cho NHNN thực hiện bằng nguồn tài chính hiện có của mình.

Sở dĩ Chính phủ không sử dụng công ty mua bán nợ của Bộ Tài chính để xử lý nợ xấu bởi tiền của Bộ Tài chính là “tiền cứng”, có thể ảnh hưởng đến cân bằng ngân sách, trong khi tiền của NHNN là “tiền mềm”.

Thí dụ, NHNN có thể huy động từ các NHTM đang thừa vốn bằng bảo lãnh phát trái phiếu khoảng 100.000-120.000 tỷ đồng, tương đương 5 - 6 tỷ USD, để “bóc” được phần lớn nợ xấu ra khỏi bảng cân đối tài sản của NHTM. Lúc bấy giờ doanh nghiệp mới trở lại điều kiện gọi là đủ chuẩn tín dụng để có thể vay mới.

#### Phân loại nợ xấu để xử lý

Theo nhiều chuyên gia NH, việc thành lập công ty xử lý nợ xấu với quy mô bao nhiêu phải dựa vào mức đánh giá nợ xấu, giá trị tài sản thế chấp đối với các khoản nợ xấu. Đặc biệt việc thành lập công ty này còn là một trong những giải pháp để cơ cấu lại các NHTM. Bên cạnh đó cần lưu ý tâm lý thành lập công ty xử lý nợ xấu để kỳ vọng giải quyết được toàn bộ nợ xấu.

Thực tế không loại trừ trong quá trình xử lý có những khoản nợ xấu của doanh nghiệp do tác động của giá cả thị trường bất động sản sẽ kéo dài thời gian trả nợ, kết quả doanh nghiệp cũng không thể phục hồi sau khi NHNN xử lý nợ.

Tuy nhiên, về tổng thể giải quyết được nợ xấu sẽ làm sạch bảng tổng kết tài sản, NH có điều kiện nâng cao năng lực tài chính của mình để cho vay ra nền kinh tế. Tất nhiên, tình hình tài chính của doanh nghiệp phải tốt hơn để có thể tiếp cận được nguồn vốn của NH.

Vì thế, trước khi chờ đợi NHNN thành lập công ty mua bán nợ xấu, bản thân các NHTM cũng là một doanh nghiệp, nên phải tự lo xử lý nợ xấu của chính mình để tồn tại. Chỉ với những khoản nợ xấu lớn ngoài khả năng xử lý mới trông chờ vào sự hỗ trợ của NHNN.

Bởi khi NHNN trực tiếp xử lý nợ xấu sẽ ảnh hưởng trực tiếp về tài chính cũng như “quyền lực” của NHTM, nếu các NHTM tự chủ động cân đối, xử lý nợ xấu trước sẽ giảm bớt gánh nặng vốn cho NHNN và chi phí cho doanh nghiệp lẫn NHTM.

Thực tế những năm 2001 - 2004, nước ta đã từng thực hiện tái cấu trúc NH nên đã có kinh nghiệm trong xử lý nợ xấu, gồm 7 giải pháp tùy vào từng món nợ cụ thể của các NHTM.

Thứ nhất, giảm kỳ hạn, giữ nguyên nhóm nợ và có thể quyết định nên cho vay mới hay không. Cụ thể, khi nợ đã trở về tương đối tốt, NH có thể cho hoặc không cho vay mới tùy thuộc vào việc đánh giá tiềm năng phát triển thị trường của doanh nghiệp.

Thứ hai, khoan nợ cũ (không thu lãi) và cho vay mới chỉ áp dụng với những doanh nghiệp có khả năng tồn tại và phát triển.

Thứ ba, buộc các NHTM phải sử dụng dự phòng rủi ro triệt để để xóa nợ, đặc biệt những khoản nợ cho vay tín chấp, không có khả năng đòi nợ được thì phải xóa.

Thứ tư, mua bán nợ và cho vay mới tùy thuộc vào đánh giá của NH.

Thứ năm, xử lý phá sản (không cho vay mới).

Thứ sáu, xử lý tài sản phân loại nợ theo loại nợ có tài sản thế chấp hay tín chấp.

Thứ bảy, phân loại doanh nghiệp có khả năng tồn tại hoặc không có khả năng tồn tại để quyết định cho hay không cho vay mới.

Tóm lại, 7 giải pháp nhằm giúp doanh nghiệp được vay mới, tránh tình trạng chỉ vì nợ nần trong quá khứ mà doanh nghiệp không thể tiếp cận được vốn NH

(Nguồn: stockbiz.vn)

## **2. Vì sao ngân hàng thừa tiền mà không cho vay?**

**Hơn 90% doanh nghiệp địa ốc tại TP.HCM đang tê liệt, thua lỗ vì thiếu vốn. Trong khi đó, các ngân hàng khẳng định họ đang thừa tiền nhưng cũng không có ý**

**định rót vốn cho các doanh nghiệp địa ốc thời điểm này.**

Ông Từ Tiến Phát, Phó Giám đốc khối khách hàng cá nhân ngân hàng ACB, khẳng định: các tổ chức tín dụng dù đang thừa vốn nhưng vẫn chưa có ý định rót vốn cho các doanh nghiệp bất động sản (BDS). Với các ngân hàng, lãi suất cho vay BĐS vẫn duy trì ở mức cao từ 17 – 19%/năm. Nguồn cung căn hộ, đất nền lại tiếp tục tăng cao, vượt xa mức cầu, trong đó rất nhiều nhà đầu tư cá nhân không trả được nợ ngân hàng nên phải bán tháo để trả nợ. Theo ông Phát, xu hướng này sẽ tiếp tục tăng cao do tình hình nợ xấu của các tổ chức tín dụng tăng nhanh.

Hơn 90% doanh nghiệp địa ốc tại TP.HCM đang tê liệt, thua lỗ vì thiếu vốn. Trong khi đó, các ngân hàng khẳng định họ đang thừa tiền nhưng cũng không có ý định rót vốn cho các doanh nghiệp địa ốc thời điểm này.

### **Sẽ không rót vốn trực tiếp**

Chưa hết, theo ACB, thời gian tới nguồn vốn cho các doanh nghiệp BĐS đầu tư dự án mới hoặc tiếp tục hoàn thành các dự án dở dang trực tiếp từ ngân hàng sẽ bị tắc. Do vậy, doanh nghiệp BĐS hãy tự cứu lấy mình bằng cách huy động vốn từ khách hàng. Về việc hỗ trợ vốn, ông Phát cho biết, ACB sẽ không rót vốn trực tiếp cho doanh nghiệp mà sẽ hỗ trợ thông qua các khách hàng, đặc biệt là lượng khách hàng thân thiết của ngân hàng. Hiện nay ACB có khoảng 3.000 khách hàng thân thiết. Vấn đề còn lại là doanh nghiệp đưa ra mức giá bán nào để có thể kéo những người mua nhà thực sự chấp nhận mua. Ông Phát đề xuất để hỗ trợ cho người tiêu dùng mua nhà, cần chính sách theo hướng người tiêu dùng sẽ ứng trước 30% giá trị căn nhà, 30% là từ vốn nhà nước, 40% là từ các ngân hàng thương mại cho vay với lãi suất thấp, trả chậm.

Tương tự ACB, ngân hàng BIDV cũng cho biết không trực tiếp rót vốn cho các doanh nghiệp BĐS, mà sẽ hỗ trợ vốn thông qua gói liên kết bốn nhà, gồm: ngân hàng – chủ đầu tư – nhà thầu – nhà sản xuất vật liệu xây dựng. Theo ông Đậu Trí Dũng, Phó Giám đốc ban phát triển sản phẩm và tài trợ thương mại ngân hàng BIDV, tiêu chí quan trọng của gói này là sản phẩm của các doanh nghiệp BĐS muốn vay vốn phải phù hợp với đầu



ra của thị trường. Các doanh nghiệp phải có công trình được hoàn thành trong năm 2012 – 2014.

Nhiều doanh nghiệp cho biết họ khó có thể đáp ứng các tiêu chí như BIDV đưa ra. Theo ông Nguyễn Văn Đức, Phó Giám đốc công ty địa ốc Đất Lành: “Không chỉ chúng tôi mà nhiều công ty trên thị trường không tài nào vượt qua được những chuẩn cho vay quá khắt nghiệt của các ngân hàng. Chúng tôi buộc phải vay với lãi suất cao hoặc thậm chí có doanh nghiệp phải chơi với tín dụng đen để có tiền duy trì hoạt động”.

### Nợ xấu chặn đứng dòng tiền

Tại buổi hội thảo về chủ đề vực dậy nguồn lực BĐS tại TP.HCM gần đây, TS. Lê Xuân Nghĩa, nguyên Phó Chủ tịch Ủy Ban Giám sát Tài Chính Quốc gia cho biết, hiện nút thắt chung của nền kinh tế cũng như dòng vốn của BĐS nằm ở nợ xấu. Nợ xấu như chiếc xe lật chắn ngang đường làm tê liệt toàn bộ hệ thống giao thông. Vì nợ xấu mà ngân hàng chờ doanh nghiệp mang đồng vốn lưu động để trả vào ngân hàng, rồi sau đó ngân hàng không cho vay lại. Cũng vì nợ xấu mà ngân hàng dù có tiền nhưng không dám cho vay, dẫn đến cửa chết với doanh nghiệp.

Ông Nghĩa cho biết, Chính phủ đã giao cho ngân hàng Nhà nước đứng ra giải quyết nợ xấu. Theo ông nguyên tắc cơ bản là giải quyết xong nợ xấu thì ngân hàng thương mại mới mạnh dạn cho vay mới. Một thông tin đáng chú ý đã được đưa ra là ngân hàng Nhà nước sẽ thành lập công ty mua bán nợ xấu. Số nợ xấu dự kiến sẽ được xử lý khoảng 100.000 tỉ đồng. Tuy nhiên, việc này cần thời gian.

Ông Phan Khắc Long, Chủ tịch HĐQT công ty Phan Vũ cũng cho rằng, vấn đề nợ xấu hiện nay cần được xử lý theo hướng xâu chuỗi. Bởi vì khi các dự án đầu tư công bị cắt nguồn vốn, các công ty liên quan sẽ bị ảnh hưởng theo. Do đó, khi Nhà nước bơm tiền cho các ngân hàng để giải cứu các doanh nghiệp thì cần sớm tính tới các dạng nợ xấu này để tránh từ 1 đồng nợ xấu sẽ dễ dẫn đến 3 hay 4 đồng nợ xấu của những công ty liên quan.

Tương tự, theo ông Nguyễn Lam Sơn, Tổng Giám đốc công ty VinaTrust, để thị trường phát triển thì phải làm

sao cho tính thanh khoản của thị trường tăng lên. Do vậy, việc bơm vốn nên tập trung đến người mua cuối cùng thì thị trường mới có thể phát triển. Ở các nước, nhà nước ít hỗ trợ cho doanh nghiệp, bởi vì dễ gây ra lãng phí, phát triển chênh lệch. Bên cạnh đó, cũng cần xây dựng lại hệ thống thẩm định giá để định lại giá trị thực của BĐS.

Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Trần Nam công bố tại hội thảo là từ nay tới cuối năm, 120.000 tỉ đồng vốn đầu tư công chưa dùng hết có thể được bơm ra. Liệu việc này có gỡ được bế tắc cho thị trường bất động sản hay đã đến lúc doanh nghiệp bất động sản phải tự thiết kế những sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường?

(Nguồn: stockbiz.vn)

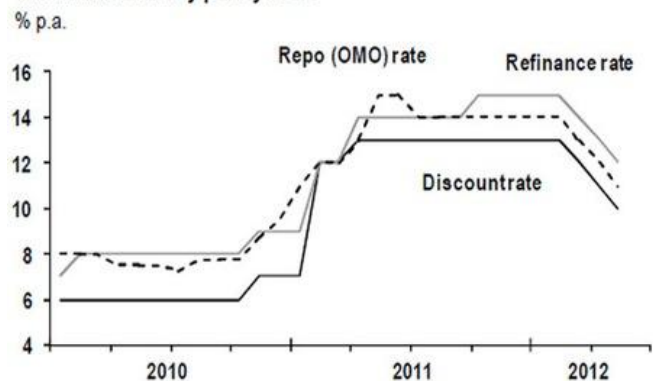
### 3. Tỷ giá USD/VND ổn định

Lạm phát theo năm tính đến tháng 05/2012 xuống còn 8,3%, từ mức 18,1% tính đến tháng 12/2011. Trước việc lạm phát hạ nhiệt, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cắt giảm tổng cộng 300 điểm phần trăm (3%) lãi suất điều hành, OMO, huy động trong mấy tháng qua.

Với việc kỳ vọng lạm phát xuống thấp nhất vào quý 3 này, với mức dự báo 5% và lạm phát năm duy trì trong khoảng 6 - 8%, JPMorgan dự báo Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục cắt giảm thêm 200 - 300 điểm phần trăm (2-3%) lãi suất tính đến cuối quý 3 năm nay.

Cùng với việc tín dụng tăng trưởng âm trong 3 tháng đầu năm nay và bắt đầu tăng trưởng trong tháng 04/2012, JPMorgan kỳ vọng Chính phủ Việt Nam sẽ khuyến khích các ngân hàng thương mại cho vay nhiều hơn

Vietnam: monetary policy rates



trong 6 tháng cuối năm nay.

Trước đó, vào đầu tháng 06/2012, ngân hàng ANZ cũng đưa ra dự báo Ngân hàng Nhà nước sẽ cắt giảm lãi suất thêm 2% và kỳ vọng việc giảm 1% lãi suất tiếp theo sẽ diễn ra vào cuối tháng 06 này hoặc đầu tháng 07 tới. ANZ cũng dự báo Ngân hàng Nhà nước sẽ giảm lãi suất tái cấp vốn từ 12% xuống 11% vào tháng 06 và giảm về 10% vào tháng 09/2012, đồng thời duy trì mức lãi suất này tới tháng 06/2013.

Về tỷ giá, theo JPMorgan, trước năm 2008, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều chỉnh giảm giá VND 1% so với USD mỗi năm. Tuy nhiên, kể từ sau năm 2008 với những thời điểm kinh tế bất ổn, việc điều chỉnh tỷ giá thường xuyên diễn ra hơn. Năm ngoái, tỷ giá được điều hành linh hoạt hơn trước Nghị quyết 11 của Chính phủ Việt Nam nhằm ổn định kinh tế vĩ mô.

Kể từ khi ban hành Nghị quyết 11, VND đã ổn định hơn và năm nay, tiền đồng trở thành một trong số ít đồng tiền trong khu vực lên giá so với USD. Diễn biến

tích cực này diễn ra trong bối cảnh lạm phát hạ nhiệt rõ nét.

Vị thế cán cân thanh toán của Việt Nam được nâng cao, nhờ vào thâm hụt thương mại giảm dần, cũng như dòng tiền kiều hối và vốn đầu tư trực tiếp (FDI).

Ngược lại, cán cân thanh toán không ổn định dẫn tới việc người dân sẽ bán các tài sản VND để mua USD và vàng mỗi khi lạm phát cao.

Tuy nhiên, với giá cả đang hạ nhiệt thì điều ngược lại đang xảy ra. Dòng vốn đang trở lại các tài sản VND từ USD và vàng. JPMorgan cho rằng, dự trữ ngoại hối của Việt Nam sẽ tiếp tục tăng do cán cân thanh toán duy trì sự thặng dư.

Với những nhận định trên, JPMorgan dự báo VND sẽ duy trì sự ổn định so với USD trong năm nay.

(Nguồn: Vneconomy)

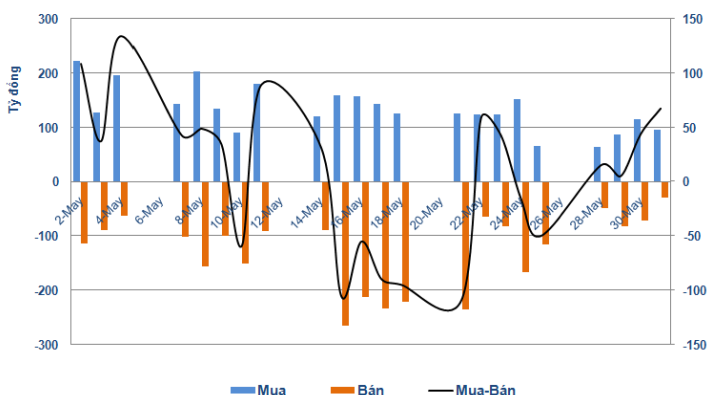
## II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

### A. Tổng hợp thị trường

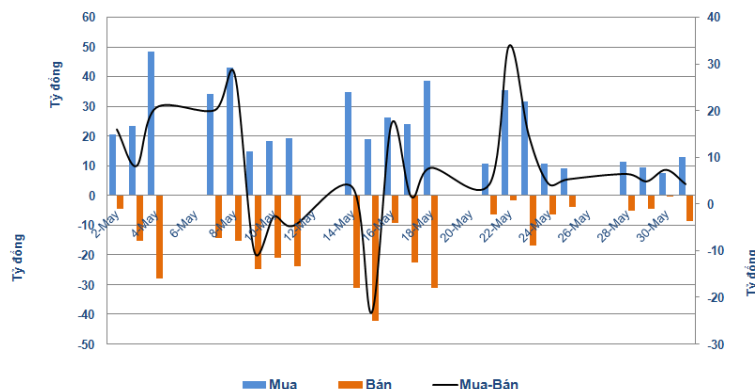
#### Biến động thị trường tháng 05/2012

Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	VN30-Index	HNX-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	472,5	539,7	79,4	35,1
Chỉ số cuối tháng	Điểm	429,2	507,1	74,1	36,3
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	-43,3	-32,6	-5,3	-1,2
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	-9,16	-6,04	-6,67	-3,42
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu	1.775,26	503,39	1.462,64	9,96

Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 05/2012



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 05/2012



## TOP 10 MÃ CP TĂNG/GIẢM TRÊN 2 SÀN TRONG THÁNG 05/2012

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 02/05 (đồng)	Giá ngày 31/05 (đồng)	Thay đổi (%)
-------	--------------	-----------------------	-----------------------	--------------

### TOP 10 HOSE MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG NHANH NHẤT

TAC	Công ty Cổ phần Dầu Thực vật Tường An	36.600	58.500	60%
LGC	Công ty Cổ phần Cơ khí - Điện Lữ Gia	14.200	18.600	31%
THG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	10.100	12.600	25%
CAD	Công ty Cổ phần Chế biến và Xuất nhập khẩu Thủy sản CADOVIMEX (*)	900	1.100	22%
VLF	Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long	13.900	16.900	22%
TLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long	17.300	20.500	18%
NVT	Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay	3.800	4.500	18%
VNH	Công ty Cổ phần Thủy hải sản Việt Nhật	3.800	4.500	18%
COM	Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu	24.000	28.000	17%
HVG	Công ty Cổ phần Hùng Vương	36.000	42.000	17%

### TOP 10 HOSE MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG CHẠM NHẤT

KSA	Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận	21.200	11.300	-47%
DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	43.900	26.000	-41%
ASM	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Sao Mai tỉnh An Giang	25.300	15.100	-40%
BGM	Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	10.800	6.700	-38%
PTC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện	15.900	10.000	-37%
KTB	Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản Tây Bắc	13.700	8.700	-36%
DLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai	19.900	12.700	-36%
TNT	Công ty Cổ phần Tài nguyên	6.200	4.000	-35%
KSH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khoáng sản Hamico	14.100	9.400	-33%
KSS	Tổng công ty cổ phần khoáng sản Na Rì Hamico	12.800	8.600	-33%

(\*) CAD bị hủy niêm yết trên sàn HOSE từ 4/6/2012 do công ty có 3 năm lỗ liên tiếp

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 02/05 (đồng)	Giá ngày 31/05 (đồng)	Thay đổi (%)
-------	--------------	-----------------------	-----------------------	--------------

### TOP 10 HNX MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG NHANH NHẤT

CMI	Công ty cổ phần Cavico Khoáng sản và Công nghiệp	6.000	10.400	73%
CMS	Công ty cổ phần Cavico Xây dựng Nhân lực và Dịch vụ	10.000	14.100	41%
DL1	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai	11.700	15.800	35%
VHH	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viwaseen - Huế	3.200	4.300	34%
VE2	Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO 2	6.000	7.800	30%
BTS	Công ty cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	4.700	6.100	30%
MKV	Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy	5.200	6.500	25%
ARM	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không	16.000	19.800	24%
SCC	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà	3.600	4.400	22%
CJC	Công ty Cổ phần Cơ điện Miền Trung	19.000	22.900	21%

### TOP 10 HNX MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG CHẠM NHẤT

THT	Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin	28.000	12.700	-55%
VIE	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO	12.200	5.900	-52%
THV	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	3.100	1.700	-45%
VSP	Công ty cổ phần Vận tải biển và Bất động sản Việt Hải (**)	3.000	1.800	-40%
CT6	Công ty Cổ phần Công trình 6	13.300	8.400	-37%
LCS	Công ty Cổ phần Licogi 16.6	17.600	11.400	-35%
CVN	Công ty cổ phần Vinam	21.400	14.000	-35%
V21	Công ty Cổ phần Xây dựng số 21	13.700	9.000	-34%
SSM	Công ty Cổ phần Chế tạo Kết cấu Thép VNECO.SSM	10.000	6.700	-33%
KSD	Tổng Công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico	5.600	3.800	-32%

(\*\*) VSP bị hủy niêm yết trên HNX từ 1/6/2012 để chuyển sang giao dịch trên thị trường UPCoM do lỗ trong 3 năm liên tục

## Thị trường tháng 05/2012

Thị trường trong tháng 05 đã giảm khá mạnh cụ thể là VN-Index mất 43,3 điểm (9,16%), HNX-Index mất 5,3 điểm (6,67%), VN30-Index mất 32,6 điểm (6,04%). Theo thống kê trong tháng các cổ phiếu tăng mạnh nhất gồm có: TAC (+60%), LGC (+31%), THG (+25%), VLF (22%), HVG (17%), theo hướng ngược lại thuộc về các mã: KSA (-47%), DRC (-41%), ASM (-40%), VSP (-40%), THV (-45%).



Xét theo phân tích kỹ thuật tháng 05 đã hình thành sóng A – sóng điều chỉnh giảm so với sóng 5 tăng trước đó. Khả năng xuất hiện đầu vai ngược đang xảy ra đối với 2 thị trường.



### Nhận định ngắn cho tháng 05/2012

Tháng vừa qua là một tháng giảm điểm mạnh sau khi thị trường tăng mạnh trong tháng 04. Thị trường trong tháng qua cũng đã đón nhận những thông tin tích cực như miễn, hoãn thuế, giảm LS huy động về 10%,... đã giúp thị trường tăng nhẹ vài phiên, tuy nhiên nhìn chung cả tháng qua chỉ số 2 sàn đã điều chỉnh giảm gần 50% so với xu hướng tăng trung hạn trước đó. Với việc HNX30-Index chuẩn bị đưa vào thực hiện và HNX-Index chính thức kéo dài giao dịch sang buổi chiều sẽ phần nào cải thiện thanh khoản cho thị trường trong tháng 06 tới.

**Dưới góc độ PTKT**, hiện nay thị trường đang trong giai đoạn cuối của sóng giảm thứ 1 (sóng A), các chỉ báo kỹ thuật RSI, MACD đang cho dấu hiệu giảm mạnh, chỉ số dòng tiền cũng đang trên đà tụt dốc. Độ rộng 2 biên của dãy Bollinger đang thất bại báo hiệu xu hướng mới sắp xuất hiện.

Ngưỡng kháng cự gần nhất dành cho VN-Index ở mức 450; còn HNX-Index sẽ là ngưỡng 76. Ngưỡng hỗ trợ của 2 chỉ số lần lượt tại 410 và 70.

Nhìn chung, xét theo phân tích kỹ thuật thì trong thời gian tới thị trường sẽ tiếp tục giảm trong ngắn hạn sau đó tăng nhẹ và giằng co trong vùng 420 - 450 và 70 - 76.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
HOSE	Hỗ trợ	410	382
	Kháng cự	450	470
HNX	Hỗ trợ	70	66
	Kháng cự	76	80

## B. Thông tin hỗ trợ và tiêu cực:

### ❖ Thông tin hỗ trợ

#### Rút ngắn thời gian thanh toán xuống T+3

Theo bà Hương, dù nhà đầu tư mong phương án T+2, nhưng phải ít nhất 2-3 năm nữa mới thực hiện được phương án này. Giải pháp T+3 vì thế sẽ có giá trị trong tối thiểu 2 năm, nhưng VSD cần sự đồng thuận của tất cả thành viên lưu ký mới có thể triển khai được.

Để triển khai T+3, điều kiện bắt buộc là các thành viên phải hoàn tất chuyển tiền trước 4h chiều T+2. Về phương án thành viên chuyển tiền trước 9h sáng T+3 và VSD hoàn tất thanh toán tiền và chuyển chứng khoán trong đầu giờ chiều T+3, VSD chưa thể thực hiện trong hoàn cảnh hiện tại.

UBCK cũng đã ra thông báo rút ngắn thanh toán về 9h (hiện nay là 15h30) T+3 từ 04/09/2012

(Nguồn: FPTS tổng hợp)

#### Triển khai gói cứu doanh nghiệp 29.000 tỉ đồng

Ngày 12/05/2012, Chính phủ ban hành nghị quyết số 13 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường với tổng gói hỗ trợ 29.000 tỉ đồng.

Theo đó, các DN nhỏ và vừa, DN sử dụng nhiều lao động trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, dệt may, da giày... được hưởng chính sách này, trừ các DN nhỏ và vừa kinh doanh trong các lĩnh vực tài chính, bảo hiểm...

Chính phủ cũng quyết định gia hạn chín tháng thời hạn nộp thuế đối với thuế thu nhập DN từ năm 2011 trở về trước của các DN được giảm thuế GTGT như nêu trên và các DN sản xuất sản phẩm cơ khí, sản xuất thép, xi măng. Đồng thời giảm 50% tiền thuê đất phải nộp trong năm 2012 cho một số DN hoạt động trong lĩnh vực thương mại dịch vụ mà phải xác định giá thuê đất trong năm 2012. Gia hạn tối đa 12 tháng thời hạn nộp tiền sử dụng đất đối với các chủ đầu tư dự án có khó khăn về tài chính.

Tại nghị quyết, Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định: giảm 30% thuế thu nhập DN năm 2012 đối với các DN nhỏ và vừa (trừ DN kinh doanh

chứng khoán, tài chính, bảo hiểm...) và DN sử dụng nhiều lao động. Miễn thuế khoán GTGT, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập DN năm 2012 đối với cá nhân, hộ kinh doanh nhà trọ cho người lao động

(Nguồn: Tuổi Trẻ)

**Nhận xét:** Đây là biện pháp khẩn cấp của Chính phủ nhằm giảm bớt khó khăn cho hàng loạt doanh nghiệp trong thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, khó khăn chủ yếu của các doanh nghiệp trong thời điểm hiện tại là đầu ra cho sản phẩm bị hạn chế, khiến tồn kho tăng cao, lãi suất nhìn chung vẫn còn ở mức cao và việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng vẫn khá khó khăn. Do đó, gói cứu trợ này theo đánh giá không thật sự là giải pháp hữu hiệu để tháo gỡ các khó khăn của doanh nghiệp.

#### Nói lỏng qui định tham gia TTCK của NĐT ngoại

Theo dự thảo Thông tư hướng dẫn hoạt động đầu tư chứng khoán của NĐT nước ngoài trên TTCK Việt Nam, thay thế Quyết định 121/2008/QĐ-BTC mà Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK) vừa công bố để lấy ý kiến các thành viên thị trường, thì NĐT ngoại sẽ dễ dàng tham gia TTCK Việt Nam hơn nhờ một loạt biện pháp mới được đề xuất.

Theo đó, hai điểm thay đổi quan trọng là thủ tục hành chính tham gia TTCK Việt Nam đối với NĐT nước ngoài được đơn giản hóa đáng kể và khái niệm NĐT nước ngoài mở rộng hơn. NĐT nước ngoài gồm có cả quỹ đóng, quỹ thành viên, công ty đầu tư chứng khoán có tỷ lệ tham gia góp vốn của bên nước ngoài trên 49%.

(Nguồn: ĐTCK)

#### Thông tư 52/TT-BTC có hiệu lực từ 01/06/2012

Theo đó, một số điểm chính thay đổi quan trọng như sau:

Công ty đại chúng (có 120 tỷ đồng vốn điều lệ trở lên và hơn 300 cổ đông) sẽ phải CBTT như doanh nghiệp niêm yết

Bổ sung đối tượng CBTT là Trung tâm lưu ký chứng khoán và quy định cụ thể các thông tin phải công bố.

Thông tư 52 quy định cụ thể về nguyên tắc chế tài xử lý vi phạm công bố thông tin và trách nhiệm bồi thường;

Bổ sung thuật ngữ cổ đông nội bộ: bao gồm cả Giám đốc Tài chính, Trưởng phòng Tài chính kế toán của công ty đại chúng.

Rút ngắn thời hạn lập báo cáo và CBTT: BCTC năm là 90 ngày (rút ngắn 10 ngày so với trước); BCTC quý là 20 ngày, hợp nhất là 45 ngày (rút ngắn 5 ngày so với quy định cũ); BCTC bán niên giữ nguyên là 45 ngày (hợp nhất là 60 ngày).

Bỏ quy định CBTT trước khi giao dịch của cổ đông lớn (trước 3 ngày và giao dịch sau 24h công bố của SGDCK, thời gian thực hiện trong 2 tháng). Chỉ quy định báo cáo khi trở thành cổ đông lớn hoặc không còn CD lớn trong 7 ngày. CD lớn khi giao dịch làm thay đổi từ 1% trở lên phải CBTT trong vòng 7 ngày.

Cổ đông nội bộ phải báo cáo và CBTT trước 3 ngày giao dịch, chỉ được thực hiện trong vòng 3 ngày (trước đây 2 tháng) sau đó báo cáo trong vòng 3 ngày và không được đăng ký mua bán trong cùng một khoảng thời gian; chỉ được đăng ký đợt tiếp theo sau khi đã báo cáo đợt trước đó.

Công ty chứng khoán phải công bố thông tin định kỳ về Báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận tháng 6 và tháng 12 cùng thời điểm CBTT báo cáo tài chính bán niên và BCTC năm.

(Nguồn: DTCK và FPT5 tóm lược)

**Nhận xét:** Thông tư 52/TT-BTC có hiệu lực xem như một bước tiến nữa trong quá trình minh bạch hóa thông tin trên TTCK. Dù vậy, để đảm bảo sự phát triển dài hạn trên TTCK Việt Nam, các qui định mới cần được chỉnh sửa và bổ sung liên tục để có thể thích nghi kịp với các thay đổi của thị trường, bảo vệ và gây dựng niềm tin cho các nhà đầu tư.

### ❖ Thông tin tiêu cực

#### SCIC sẽ bán vốn tại 245 doanh nghiệp trong năm 2012

Trong số này có những doanh nghiệp đang niêm yết cổ phiếu như CTCP Quốc tế Hoàng Gia có vốn điều lệ 650 tỷ đồng.

Với các gói bán vốn lớn, Tổng công ty sẽ áp dụng hình thức bán thỏa thuận. Trước đó, SCIC đã bán thỏa thuận vốn nhà nước tại CTCP Bao bì Nhựa Tân Tiến với số lượng gần 4,1 triệu cổ phần

Năm 2012, SCIC bổ sung danh sách bán vốn nhà nước thêm 53 doanh nghiệp so với danh sách trước đó. Hiện

SCIC đang nắm giữ phần vốn nhà nước tại hơn 500 doanh nghiệp.

(Nguồn: DTCK)

**Nhận xét:** Động thái này của SCIC phù hợp với chủ trương thoái vốn nhà nước dần trong các doanh nghiệp không chính yếu. Điều này cũng sẽ gây ra một áp lực cung cổ phiếu khá lớn trên thị trường trong năm nay. Về dài hạn, đây vẫn là điều khá tích cực, giúp các doanh nghiệp được thoái vốn có thể cải thiện khả năng quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả hơn khi được chuyển giao sang các cổ đông mới.

#### Nguyên Tổng Giám đốc CTCK Liên Việt Hoàng Xuân Quyền bị bắt

Ông Huỳnh Ngọc Huy, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt, cho biết LVS đã nộp đơn tố cáo ông Hoàng Xuân Quyền, nguyên Tổng Giám đốc LVS. Theo ông Huy, ông Quyền đã thực hiện nghiệp vụ mà Hội đồng Quản trị chưa bao giờ cho phép làm khi đồng ý cho thế chấp cổ phiếu OTC vào Công ty làm LVS thiệt hại tài chính.

Ông Huy cũng cho biết LVS có thiệt hại trong việc này, nhưng bản thân ông Quyền và những người liên quan đã có những bồi hoàn, nhưng vẫn chưa thỏa đáng. Ông Huy cho rằng, số cổ phiếu OTC để lại LVS cũng đã bán nên mức thiệt hại không đến mức 40 tỷ đồng như thông tin đồn đại.

Trả lời câu hỏi về việc liệu ông Quyền bị bắt có ảnh hưởng đến LVS, ông Huy cho rằng đây là cơ hội để LVS tái cấu trúc lại, tăng cường rủi ro triệt để hơn nên Công ty hoạt động tốt hơn.

(Nguồn: NDHMoney)

**Nhận xét:** Sự việc này đã làm rung động trong giới công ty chứng khoán trong thời gian qua. Đây là lần đầu tiên một vị lãnh đạo cao cấp của CTCK bị bắt giữ do vướng một số sai phạm trong điều hành. Sự việc này cũng có thể là ngòi nổ cho các tranh chấp về trách nhiệm quản lý trong các CTCK sao nhiều sai phạm trong hơn 2 năm qua khi TTCK sụt giảm mạnh, gây thiệt hại lớn cho các cổ đông CTCK và cả một số nhà đầu tư bên ngoài.

## Thông tư 52: Hiểu đúng để công bố thông tin đúng

Sáng ngày 18/05, tại TPHCM, UBCKNN đã tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn thực hiện công bố thông tin (CBTT) trên thị trường chứng khoán (TTCK).

Mục đích của buổi tập huấn là nhằm giúp các thành viên tham gia thị trường nắm bắt các quy định mới tại Thông tư 52/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành. Qua đó, giúp các thành viên thực hiện nghiêm túc các quy định trên cũng như góp phần hạn chế các vi phạm CBTT trên TTCK.

Tại hội nghị, đông đảo đại diện các công ty niêm yết, công ty đại chúng, ngân hàng lưu ký, công ty quản lý quỹ... đã có những câu hỏi thiết thực gửi đến UBCKNN và đại diện Sở Giao dịch. Chúng tôi xin trích dẫn lại các câu hỏi để các thành viên tham gia thị trường cũng như bạn đọc tham khảo.

### CỔ ĐÔNG LỚN, NỘI BỘ VÀ CỔ PHIẾU QUỸ

**Cổ đông lớn có áp dụng quy định báo cáo khi đăng ký vừa mua vừa bán?**

- ⇒ Cổ đông lớn có thể giao dịch thoải mái, chỉ khi thay đổi sở hữu 1% mới phải công bố, không cấm vừa mua vừa bán.

**Khi cổ đông thay đổi sở hữu nhiều lần, đến lần cuối thành cổ đông lớn thì công bố thông tin như thế nào?**

- ⇒ Cổ đông lớn và nội bộ phải công bố thông tin kể từ khi bắt đầu/kết thúc việc nắm giữ từ 5% số lượng cổ phiếu hoặc thời điểm thay đổi về số lượng cổ phiếu vượt quá các ngưỡng 1%. Như vậy, với lần giao dịch làm thay đổi 1% trở lên so với lần công bố trước đó thì cổ đông sẽ phải công bố thông tin.

**Vừa là cổ đông nội bộ vừa là cổ đông lớn sẽ công bố thông tin như thế nào?**

- ⇒ Sẽ công bố thông tin theo cổ đông nội bộ.

**Trường hợp là NĐT nước ngoài, khi thay đổi sở hữu 1% thì CBTT như thế nào?**

- ⇒ NĐT nước ngoài có thể ủy quyền cho ngân hàng lưu ký để CBTT. Trường hợp đã ủy quyền, các vi phạm liên quan sẽ do ngân hàng lưu ký chịu trách nhiệm với UBCK.

**Cổ đông lớn đang nắm 25% cổ phiếu muốn tăng thêm sở hữu thì sao?**

- ⇒ Trường hợp này phải thực hiện chào mua công khai.

**Nếu công ty mua/bán cổ phiếu quỹ, theo đó cổ đông thành cổ đông lớn hoặc không còn là cổ đông lớn có CBTT không?**

- ⇒ Trường hợp này UBCK sẽ có văn bản hướng dẫn sau.

**Xin cho biết cách xác định người liên quan trong các công ty quản lý quỹ?**

- ⇒ UBCK sẽ xác định và báo cáo BTC sau vì trường hợp này khá phức tạp.

**Quy định về chào mua công khai và cổ phiếu quỹ như thế nào?**

- ⇒ Chào mua công khai sẽ theo Thông tư 194 và giao dịch cổ phiếu quỹ sẽ theo Thông tư 18 và Thông tư 74.

### PHÁT HÀNH DƯỚI MỆNH GIÁ

**Luật có cho phép phát hành riêng lẻ dưới mệnh giá không?**

- ⇒ Đối với công ty đại chúng thông thường, UBCK không phản đối việc phát hành và đã có hướng dẫn tạm thời. Theo đó, phần chênh giữa giá phát hành sẽ ghi nhận thẳng dư âm.
- ⇒ Hiện tại đã có thông tư dự thảo về phát hành riêng lẻ dưới mệnh giá và hoán đổi cổ phiếu. Trong đó có hướng dẫn cụ thể cách hoạch toán.



## **RÚT KHỎI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

### **Xin cho biết quy trình và thủ tục rút khỏi công ty đại chúng?**

- ⇒ Trong văn bản hiện hành chưa có quy định liên quan đến việc rút khỏi công ty đại chúng. Hiện tại nếu doanh nghiệp giảm số lượng cổ đông, có nhu cầu rút khỏi công ty đại chúng sẽ gửi công văn đến UBCK. Cơ quan này sẽ xác nhận rằng công ty không còn là công ty đại chúng.
- ⇒ Hiện tại đã hoàn thành Dự thảo Nghị định mới và sẽ gửi lấy ý kiến trong thời gian tới. Trong dự thảo Nghị định có quy định về điều kiện, thủ tục để rút khỏi công ty đại chúng. Dù vậy, Dự thảo này quy định doanh nghiệp vẫn phải công bố thông tin trong vòng 1 năm sau khi rút khỏi công ty đại chúng.

## **LUẬT CHUYÊN NGÀNH VÀ THÔNG TƯ 52**

### **Công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm sẽ áp dụng Thông tư 52, Luật Kinh doanh Bảo hiểm hay Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực bảo hiểm?**

- ⇒ Nếu các quy định trên mâu thuẫn về CBTT thì áp dụng theo quy định chuyên ngành.

## **CÁC QUY ĐỊNH CBTT KHÁC**

### **Nếu vay hay phát hành trái phiếu có giá trị từ 30% vốn chủ sở hữu trở lên nhưng giải ngân nhiều lần, mỗi lần chưa đến 30% thì CBTT như thế nào?**

- ⇒ Khi có quyết định vay và phát hành trái phiếu lớn hơn 30% phải CBTT, không phụ thuộc vào tiến độ giải ngân. Nếu công ty vay nhiều lần khác nhau, mỗi lần không tới 30% thì không phải CBTT.

### **Thông tư 52 không nhắc đến báo cáo quản trị hàng quý?**

- ⇒ Thông tư chỉ quy định doanh nghiệp phải báo cáo quản trị 6 tháng và năm, không yêu cầu báo cáo quý như Thông tư 09 trước đó.

### **Có cần đính kèm biên bản họp khi công bố Nghị quyết HĐQT không?**

- ⇒ Quy định hiện hành không yêu cầu nộp biên bản họp của HĐQT. Tuy nhiên đối với một số trường hợp, Nghị quyết HĐQT không rõ ràng, các Sở GDCK có thể yêu cầu gửi biên bản.
- ⇒ Riêng Nghị quyết ĐHCĐ thường niên bắt buộc gửi kèm biên bản họp và biên bản kiểm phiếu.

### **Công ty không có chức năng Giám đốc tài chính thì có cần phải bổ sung vị trí này không?**

- ⇒ Luật không quy định bắt buộc phải có Giám đốc tài chính.

### **Công ty đại chúng quy mô lớn chưa đăng ký lưu ký có phải CBTT?**

- ⇒ Đã là công ty đại chúng thì bắt buộc phải CBTT, bất kể đăng ký đại chúng với UBCK hay chưa.
- ⇒ Tuy nhiên, khi đã là công ty đại chúng thì doanh nghiệp bắt buộc phải đăng ký đại chúng với UBCK và đăng ký lưu ký tập trung tại TTLK. Còn cổ đông trực tiếp sở hữu cổ phiếu thì chưa bắt buộc phải lưu ký.

### **CBTT bất thường có phải công bố trên loại báo nào không?**

- ⇒ Chi ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo bán niên/năm mới phải công bố trên một tờ báo có phạm vi phát hành toàn quốc. Còn lại chỉ cần công bố tại Sở GDCK, UBCK và website doanh nghiệp.

### **Tặng cổ phiếu thông qua chuyển nhượng tại TTLK có phải CBTT?**

- ⇒ Chuyển nhượng tại TTLK vẫn phải CBTT

### **Trường hợp vi phạm CBTT thì chịu chế tài như thế nào?**

- ⇒ Nghị định thay thế Nghị định 85 và thông tư hướng dẫn nghị định này sẽ quy định khung các mức vi phạm, trong đó có CBTT.

(Nguồn FINFONET)



### Quản trị nhân sự trong các doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay

*Quản trị nhân sự (QTNS) là công tác quản lý con người trong phạm vi nội bộ một tổ chức, là sự đối xử của tổ chức doanh nghiệp với người lao động. QTNS chịu trách nhiệm về việc đưa con người vào doanh nghiệp giúp họ thực hiện công việc, thù lao cho sức lao động của họ và giải quyết các vấn đề phát sinh.*

Mục tiêu cơ bản của QTNS trong doanh nghiệp (DN) là thu hút, lôi cuốn những người giỏi về với DN; sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực nhằm tăng năng suất lao động và nâng cao tính hiệu quả của doanh nghiệp; động viên, thúc đẩy nhân viên, tạo điều kiện cho họ bộc lộ, phát triển và cống hiến tài năng cho DN, giúp họ gắn bó, tận tâm, trung thành với DN.

QTNS giúp cho các DN xuất phát từ vai trò quan trọng của con người. Con người là yếu tố cấu thành nên tổ chức DN, vận hành DN và quyết định sự thành bại của DN. Nguồn nhân lực là một trong những nguồn lực không thể thiếu được của DN nên QTNS là một lĩnh vực quan trọng của quản lý trong mọi tổ chức DN. Mặt khác, quản lý các nguồn lực khác cũng sẽ không có hiệu quả nếu DN không quản lý tốt nguồn nhân lực, vì suy cho cùng mọi hoạt động quản lý đều thực hiện bởi con người. Xét về mặt kinh tế, QTNS giúp cho các DN khai thác các khả năng tiềm tàng, nâng cao năng suất lao động và lợi thế cạnh tranh của DN về nguồn nhân lực. Về mặt xã hội, QTNS thể hiện quan điểm rất nhân bản về quyền lợi của người lao động, đề cao vị thế và giá trị của người lao động, chú trọng giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa tổ chức, DN và người lao động.

Nhận thức được tầm quan trọng của QTNS trong các DN như vậy nên hiện nay các DN đều chú trọng đến vấn đề này. Sự tiến bộ của QTNS được coi là một trong những nguyên nhân quan trọng thúc đẩy các DN hoạt động có hiệu quả hơn. Tuy nhiên, trên thực tế công tác quản lý nguồn nhân lực ở các DN hiện nay vẫn còn gặp rất nhiều thách thức lớn. Khó khăn và thách thức lớn nhất đối với các DN hiện nay không phải là thiếu vốn hay trình độ kỹ thuật mà là làm thế nào để quản trị nguồn nhân lực có hiệu quả.

Hiện nay, các DN Việt Nam trung bình chỉ sử dụng khoảng 40% năng suất của nguồn nhân lực mà họ đang sở hữu và tỷ lệ này còn khó lý giải hơn nữa ở nhóm nhân viên khối văn phòng. Nguyên nhân của vấn đề này cơ bản nằm ở sự yếu kém về công tác quản trị nguồn nhân lực. Những khó khăn và hạn chế chủ yếu mà phần lớn các DN ở Việt Nam hay gặp phải như là:

- Nhận thức chưa đúng của nhiều cán bộ lãnh đạo, nhân viên về vai trò then chốt của nguồn nhân lực con người và quản trị nguồn nhân lực đối với sự thành công của DN.
- Trình độ chuyên môn kỹ thuật của người lao động chưa cao, thiếu cán bộ quản lý giỏi và các chuyên gia về quản trị nguồn nhân lực.
- Nhiều DN rơi vào tình trạng thừa biên chế. Cùng lúc các DN phải giải quyết tình trạng thiếu lao động có trình độ lành nghề cao nhưng lại thừa lao động không có trình độ lành nghề hoặc có những kỹ năng được đào tạo không còn phù hợp với những yêu cầu hiện tại, dẫn đến năng suất lao động thấp.
- Nhiều DN hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp, thu nhập của người lao động thấp, ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống, nhiệt tình và hiệu quả làm việc của người lao động.
- Ý thức tôn trọng pháp luật chưa cao, luật pháp được thực hiện chưa nghiêm minh.
- Chưa có tác phong làm việc công nghiệp.
- Chưa xác lập được quan hệ bình đẳng, hợp tác giữa người lao động và chủ DN.
- Một số quy chế về đánh giá, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ việc... chậm cải tiến, không còn phù hợp với điều kiện kinh doanh mới của DN.
- Nhiều DN chưa chú trọng đầu tư vào nguồn nhân lực để có lợi thế cạnh tranh cao hơn.

Những khó khăn, hạn chế trong quản trị nguồn nhân lực ở Việt Nam đặt ra yêu cầu cần phải thay đổi cơ bản cách thức hoạt động quản trị con người trong DN. Các DN cần có hệ thống QTNS với những chính sách về tuyển dụng, đào tạo, trả lương, khen thưởng, đánh giá mới cho phù hợp với yêu cầu phát triển hiện nay của DN

**Về chính sách tuyển dụng:** DN cần phải chuẩn bị kỹ, thực hiện tốt quá trình tuyển chọn các ứng cử viên nhằm tìm kiếm, thu hút và lựa chọn những người có đủ các tiêu chuẩn thích hợp cho các vị trí và các chức danh cần người trong DN. DN có thể trực tiếp tuyển dụng các nguồn từ bên ngoài và trong nội bộ DN hoặc có thể áp dụng các giải pháp thay thế tuyển dụng. Các giải pháp thay thế tuyển dụng thường được áp dụng là: Giờ phụ trội, hợp đồng thuê gia công, thuê lao động thời vụ, thuê lao động của DN khác. Mỗi giải pháp tuyển dụng có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Vì vậy, DN cần phải xem xét khi áp dụng các giải pháp này phải phù hợp với điều kiện của DN.

**Về đào tạo và phát triển nhân sự:** Dựa trên những mục tiêu và để thực hiện các mục tiêu của DN, DN cần phải đào tạo và phát triển nguồn nhân lực giúp họ hoàn thành tốt nhất công việc được giao và nâng cao trình độ bản thân. Sau khi phân tích và xác định nhu cầu đào tạo công nhân kỹ thuật và phát triển năng lực cho các nhà quản trị DN thì vấn đề tiếp theo là xác định các hình thức đào tạo với các chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo thích hợp. Đây là vấn đề quan trọng, đòi hỏi bộ phận QTNS DN phải hết sức thận trọng vì tất cả các chi phí đào tạo đều tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của DN và phải được hoàn lại. DN có thể áp dụng một trong các hình thức đào tạo với các chương trình và phương pháp đào tạo phổ biến như: đào tạo tại nơi làm việc, đào tạo ngoài nơi làm, tại các trường, các lớp đào tạo, huấn luyện nâng cao tay nghề và nâng cao năng lực cho quản trị gia, đào tạo tại các trường đại học.

**Về đánh giá năng lực thực hiện công việc và thù lao cho người lao động:** Các nhà QTNS phải kiểm tra, giám sát, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của người lao động để đưa ra mức thù lao hợp lý theo quy định của Luật Lao động và chính sách tiền lương mà Nhà nước ban hành; tổ chức huấn luyện những người làm công tác đánh giá. Hiệu quả của công tác đánh giá năng lực thực hiện công việc phụ thuộc nhiều vào những người làm công tác đánh giá. Do đó những người này phải được huấn luyện kỹ năng và nghệ thuật đánh giá để đảm bảo hiệu quả của đánh giá...

"Nhân sự là chìa khóa thành công của mọi doanh nghiệp". Nhưng để quản lý có hiệu quả nguồn nhân lực thật không đơn giản, điều đó đòi hỏi nghệ thuật của người lãnh đạo. Với những giải pháp nêu trên, cùng với khả năng cố gắng, kinh nghiệm và sự học hỏi, không ngừng tiếp cận tri thức mới của các nhà QTNS. Hy vọng rằng công tác QTNS trong các DN ở Việt Nam trong thời gian tới sẽ có những kết quả đáng ghi nhận.

(Theo Saga.vn)

#### DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPTS**

*Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.*

*Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.*

*Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.*